

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 01/11/2019

“V/v: Tranh chấp ly hôn, nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B - TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Lượng.

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông: Nguyễn Hùng Cường

+ Bà: Điều Thị Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Văn Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Lâm – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 11 năm 2019; Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 229/2019/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2019 về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 22/2019/QĐST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: chị Mai Thị Thúy H, sinh năm: 1984 (có mặt)

2. Bị đơn: anh Nguyễn Công T, sinh năm: 1982 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp 5, xã A, huyện B, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn yêu cầu ly hôn và các biên bản làm việc với Tòa án, nguyên đơn chị Mai Thị Thúy H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: chị và anh Nguyễn Công T tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện B, tỉnh Bình Phước theo giấy chứng nhận kết hôn số 08 ngày 25/5/2016. Từ khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến khoảng tháng 5 năm 2019 thì vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, thường xuyên cãi nhau, nguyên nhân là do anh Nguyễn Công T thường xuyên bỏ nhà đi chời bời, không quan tâm đến vợ con, chị đã nhiều lần khuyên can nhưng anh Nguyễn Công T không thay đổi. Do tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Mai Thị Thúy H làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Công T.

Về con chung: Một con chung tên Nguyễn Hoàng Nhật K sinh ngày: 19/3/2010, hiện nay đang sinh sống với chị Mai Thị Thúy H, chị Mai Thị Thúy H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hoàng Nhật K đến khi trưởng thành và tự lao động được, không yêu cầu anh Nguyễn Công T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Bị đơn anh Nguyễn Công T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt.

Tại các biên bản làm việc giữa Tòa án nhân dân huyện B với Trưởng Ấp 5, xã A là ông Nguyễn Văn M, ông cho biết gia đình vợ chồng chị Mai Thị Thúy H và anh Nguyễn Công T có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa phương, trong quá trình chung sống giữa chị Mai Thị Thúy H và anh Nguyễn Công T cũng thường xảy ra những mâu thuẫn, hay cãi vã, bất đồng quan điểm sống từ tháng 5 năm 2019 cho đến nay thì chị Mai Thị Thúy H và anh Nguyễn Công T đã không còn sống chung với nhau. Còn con chung hiện nay đang sống chung với chị Mai Thị Thúy H, cuộc sống ổn định và học tập tốt.

Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước phát biểu ý kiến:

- *Về việc tuân theo pháp luật:* Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã tiến hành các thủ tục tố tụng theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn, đã chấp hành đúng quy định của pháp luật, thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- *Về quan điểm giải quyết vụ án:* Vị đại diện Viện kiểm sát đưa ra điều luật áp dụng để HĐXX xem xét áp dụng và đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, tuyên xử cho chị Mai Thị Thúy H được ly hôn với nhau. Về con chung đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Mai Thị Thúy H. Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ ý kiến trình bày và tranh luận tại phiên tòa và thông qua nghị án, HĐXX nhận định

Xét đơn khởi kiện của nguyên đơn chị Mai Thị Thúy H thuộc trường hợp “Tranh chấp ly hôn, nuôi con” được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn đang cư trú và có đăng ký hộ khẩu tại xã A, huyện B, tỉnh Bình Phước. Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 35; Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước.

Anh Nguyễn Công T vắng mặt tại các buổi làm việc, các phiên hòa giải và tại phiên tòa hôm nay anh Nguyễn Công T vẫn vắng mặt, Tòa án đã tiến hành các thủ tục xác minh, giao nhận văn bản tố tụng; Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập đương sự, Thông báo phiên hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho bị đơn

theo quy định của pháp luật, căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiếp tục xét xử vắng mặt bị đơn.

Xét yêu cầu ly hôn của nguyên đơn: Chị Mai Thị Thúy H và anh Nguyễn Công T tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện B, tỉnh Bình Phước theo giấy chứng nhận kết hôn số 08 ngày 25/3/2016. Xét đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Nguyên nhân dẫn đến ly hôn là do vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau, bất đồng quan điểm sống, nguyên nhân do anh Nguyễn Công T thường xuyên bỏ nhà đi, không quan tâm đến gia đình, mặc dù chị Mai Thị Thúy H đã nhiều lần khuyên can nhưng anh Nguyễn Công T không thay đổi, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 5 năm 2019 cho đến nay mà không hàn gắn được. Nên Hội đồng xét xử xét thấy, hôn nhân giữa chị Mai Thị Thúy H và anh Nguyễn Công T đã lâm vào trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn chị Mai Thị Thúy H.

Về con chung: chị Mai Thị Thúy H và anh Nguyễn Công T có một con chung tên Nguyễn Hoàng Nhật K sinh ngày: 19/3/2010, hiện nay cháu K đang sinh sống ổn định và học tập tốt với chị Mai Thị Thúy H. Xét yêu cầu của chị Mai Thị Thúy H là phù hợp với nguyện vọng của cháu Nguyễn Hoàng Nhật K là muốn được sống với mẹ, đồng thời từ khi sống ly thân với chị Mai Thị Thúy H, anh Nguyễn Công T không chăm lo giáo dục con chung. Căn cứ vào Điều 81, 82 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 và để đảm bảo sự sinh hoạt phát triển bình thường về mọi mặt của trẻ, cần chấp nhận yêu cầu của chị Mai Thị Thúy H, giao cháu Nguyễn Hoàng Nhật K cho chị Mai Thị Thúy H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung trưởng thành, tự lao động được. Về cấp dưỡng nuôi con chung, chị Mai Thị Thúy H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên HĐXX không xem xét.

Tài sản chung, nợ chung: chị Mai Thị Thúy H và anh Nguyễn Công T không yêu cầu nên không xem xét.

Về án phí: Nguyên đơn chị Mai Thị Thúy H phải chịu theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 51, 56, 57, 59, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Áp dụng khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. *Về quan hệ hôn nhân:* chị Mai Thị Thúy H được ly hôn anh Nguyễn Công T.

2. *Về con chung:* Giao một con chung tên Nguyễn Hoàng Nhật K sinh ngày: 19/3/2010 cho chị Mai Thị Thúy H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu Nguyễn Hoàng Nhật K trưởng thành và tự lao động được. Anh Nguyễn Công T không cấp

đưỡng nuôi con và được quyền đi lại thăm nom con chung không ai có quyền cản trở.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con. Khi người có yêu cầu được quy định tại Điều 119 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 Tòa án có thể thay đổi về việc cấp dưỡng.

3. *Về tài sản chung, nợ chung*: không xem xét.

4. *Về án phí hôn nhân sơ thẩm*: chị Mai Thị Thúy H phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Mai Thị Thúy H đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0016436 ngày 30/7/2019.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã A;
- Các đương sự;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Trần Văn Lượng